

Ngày 28/06/2024	18,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.1%	19.5%	16.7%

	Q2/24	
ROE	12.1%	+/- YoY ▲ 0.2%

	Q2/24		
DT thuần	70.7	QoQ ▲ 52.2	YoY ▼ 1.80
		▲ 282%	▼ 2.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	89.3	YoY ▼ 0.90
		▼ 1.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	19.4	QoQ ▲ 14.0	YoY ▲ 1.60
		▲ 257%	▲ 8.8%
	tỷ VNĐ		

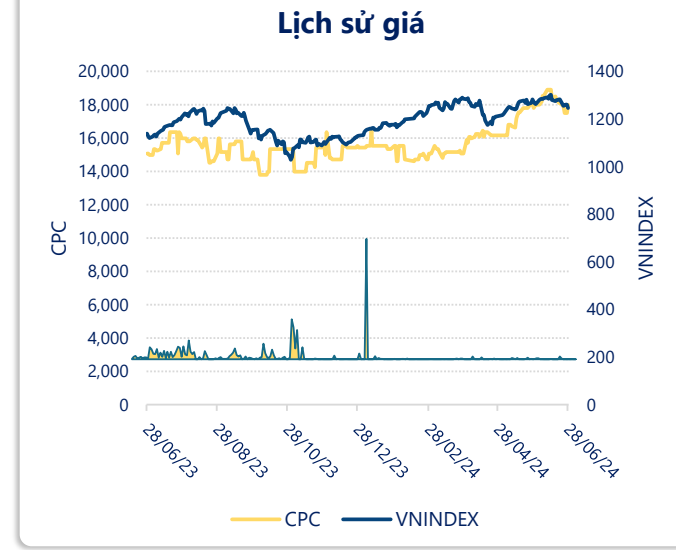
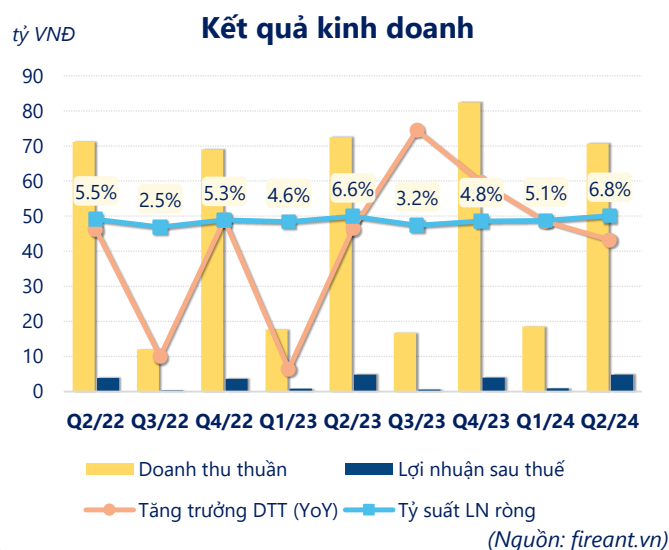
	6T 2024	
LN gộp	24.8	YoY ▲ 1.30
		▲ 5.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	5.62	QoQ ▲ 4.79	YoY ▼ 0.23
		▲ 577%	▼ 3.9%
	tỷ VNĐ		

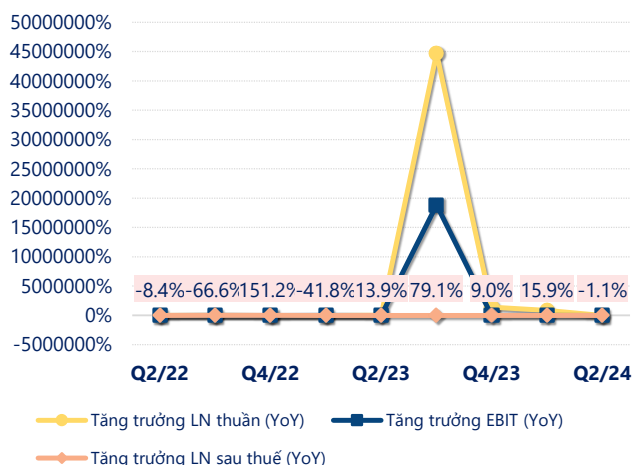
	6T 2024	
LN thuần	6.45	YoY ▼ 0.41
		▼ 6.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	4.84	QoQ ▲ 3.90	YoY ▲ 0.06
		▲ 415%	▲ 1.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
LN sau thuế	5.78	YoY ▲ 0.19
		▲ 3.4%
	tỷ VNĐ	

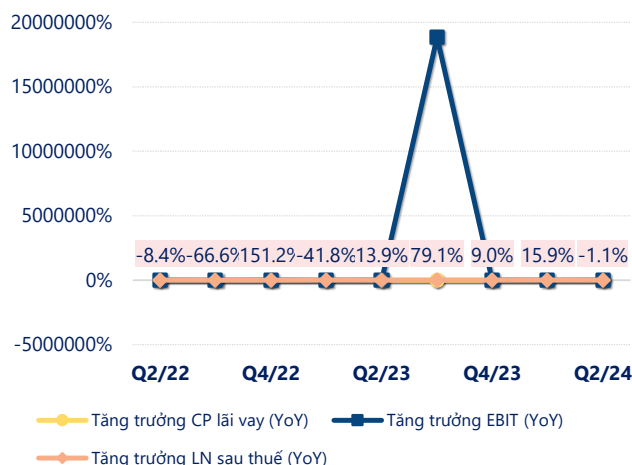


Tăng trưởng lợi nhuận



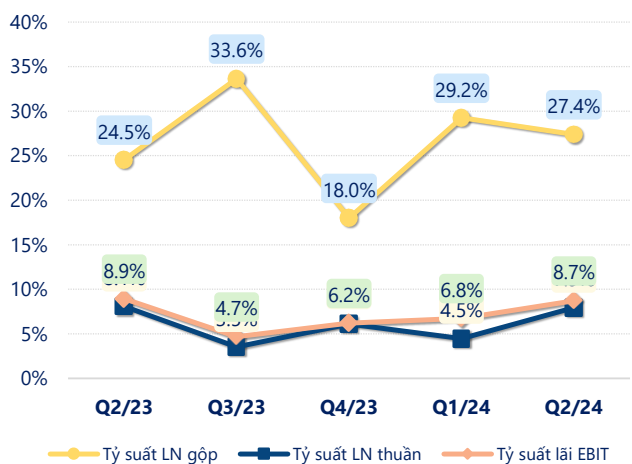
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



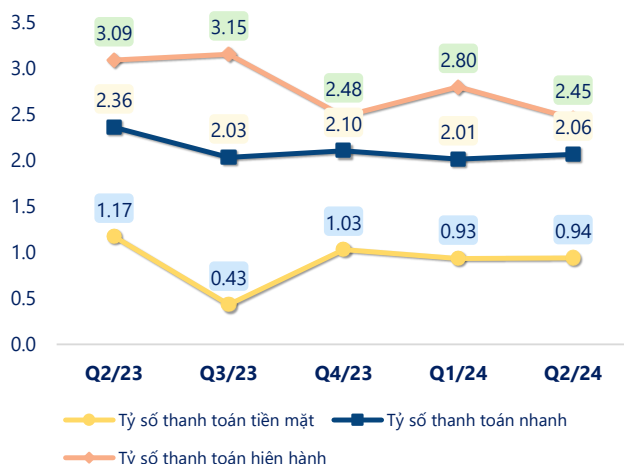
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



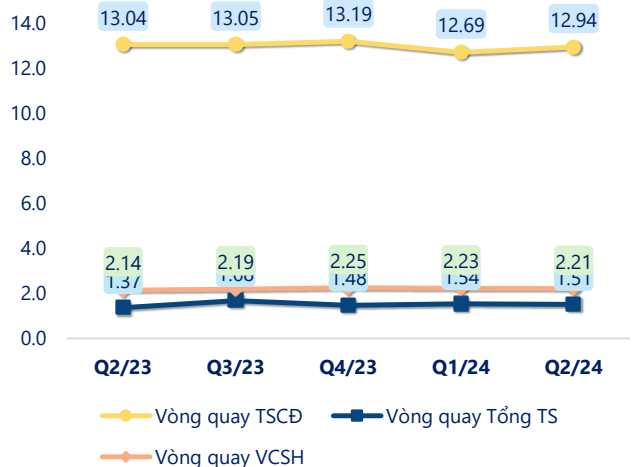
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



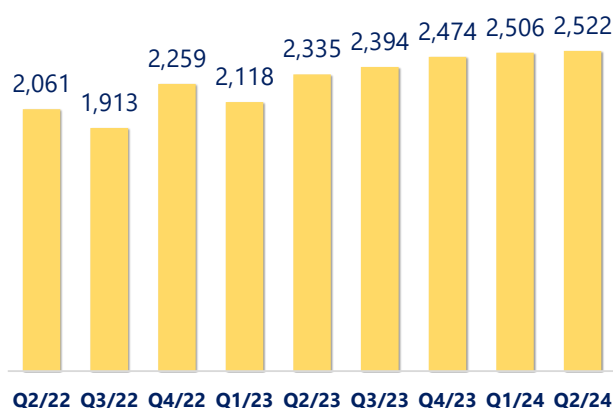
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	70.7	72.5	-2.4%	89.3	90.2	-1.0%
Giá vốn hàng bán	51.4	54.7	-6.1%	64.5	66.7	-3.3%
Lợi nhuận gộp	19.4	17.8	8.8%	24.8	23.5	5.6%
Doanh thu HĐTC	0.89	1.59	-44.0%	1.72	3.54	-51.3%
Chi phí TC	1.24	1.50	-17.1%	2.30	3.51	-34.5%
Chi phí lãi vay	0.12	0.47	-75.1%	0.20	0.88	-77.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	9.47	5.62	68.5%	12.0	8.42	42.0%
Chi phí QLDN	3.93	6.40	-38.6%	5.81	8.23	-29.4%
LN thuần từ HĐKD	5.62	5.85	-3.9%	6.45	6.86	-6.1%
Lợi nhuận khác	0.43	0.15	190%	0.78	0.15	415%
LN trước thuế	6.05	6.01	0.7%	7.22	7.01	3.0%
Lợi nhuận sau thuế	4.84	4.78	1.3%	5.78	5.59	3.4%
LNST của CĐ cty mẹ	4.84	4.78	1.3%	5.78	5.59	3.4%

(Nguồn: fireant.vn)

